

Vai trò của phân tích không gian trong việc xây dựng kế hoạch REDD + nhằm tăng cường lợi ích và giảm thiểu rủi ro

Charlotte Hicks,
Trung tâm bảo tồn thế giới UNEP

Tháng 6 năm 2014



Tổng quan

1. Sự hợp tác và phối hợp
2. Vai trò của phân tích không gian trong việc lập kế hoạch REDD+.
3. Tiến độ và thực trạng ở Việt Nam
4. Bước tiếp theo



1. Sự phối hợp

Hợp tác giữa:

- Chương trình UN-REDD Việt Nam giai đoạn II
- UNEP-WCMC
- Trung tâm Tài nguyên và Môi trường Lâm nghiệp (FREC), Viện Điều tra Quy hoạch rừng (FIPI) và các đơn vị khác.
- 06 tỉnh: Bình Thuận, Lào Cai, Lâm Đồng, Cà Mau, Hà Tĩnh và Bắc Kan.



- Mục tiêu:

Nâng cao năng lực quy hoạch không gian, để xây dựng kế hoạch cho REDD + cấp tỉnh và thực hiện REDD + bằng cách trình bày những lợi ích và hiệp ước liên quan đến hành động REDD + về vị trí địa lý, tình hình sử dụng đất và hệ sinh thái.



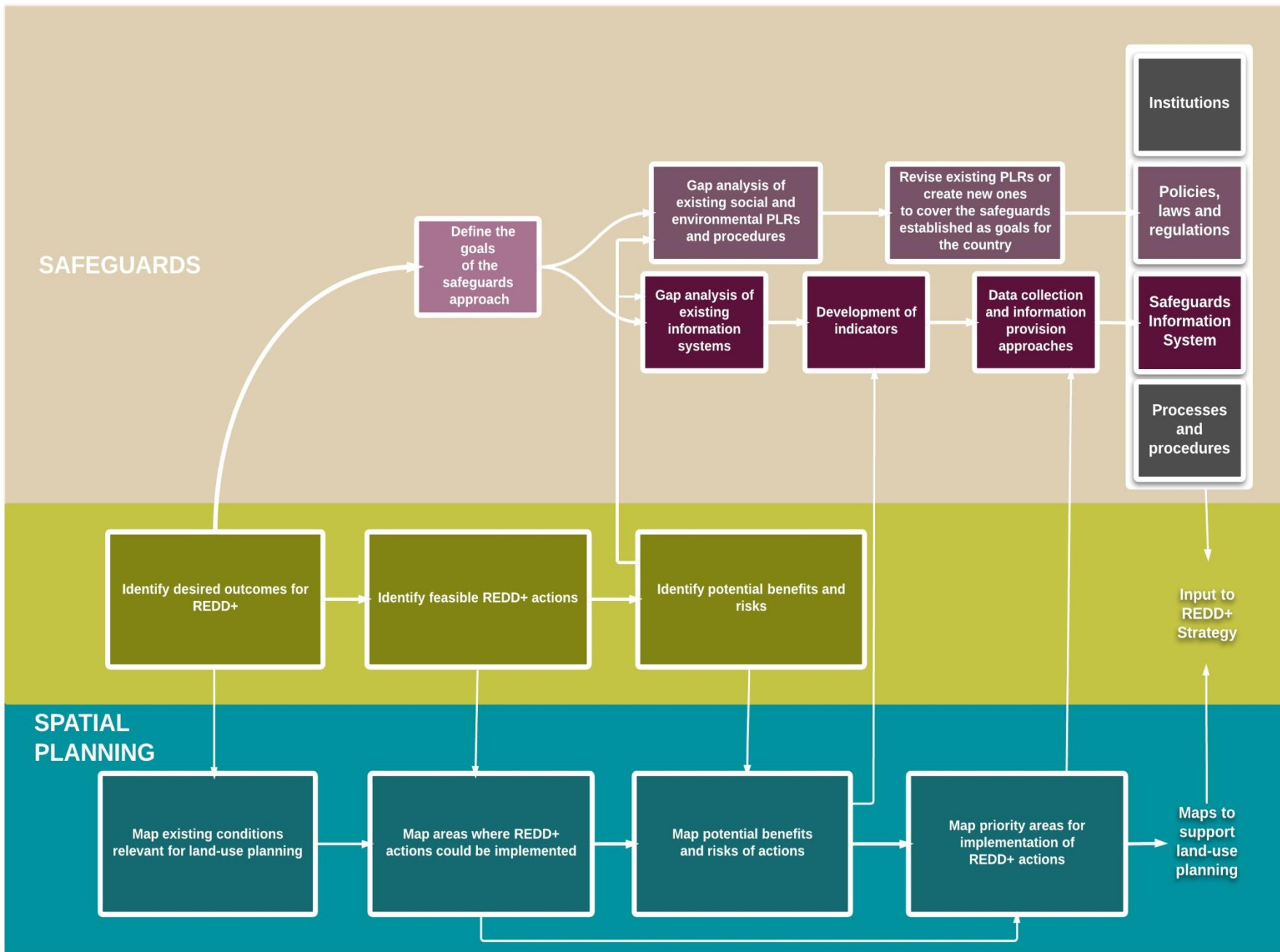
2. Vai trò phân tích không gian trong việc lập kế hoạch REDD+

Hỗ trợ lập kế hoạch sử dụng đất cho REDD+ nhằm nâng cao lợi ích, giảm rủi ro và giảm thiểu chi phí.

Bản đồ có thể giúp cho các nhà hoạch định:

- Đưa ra được kết quả mong muốn cho REDD+
- Xác định tính khả thi cho các hoạt động REDD+
- Xác định tiềm năng lợi ích và rủi ro.



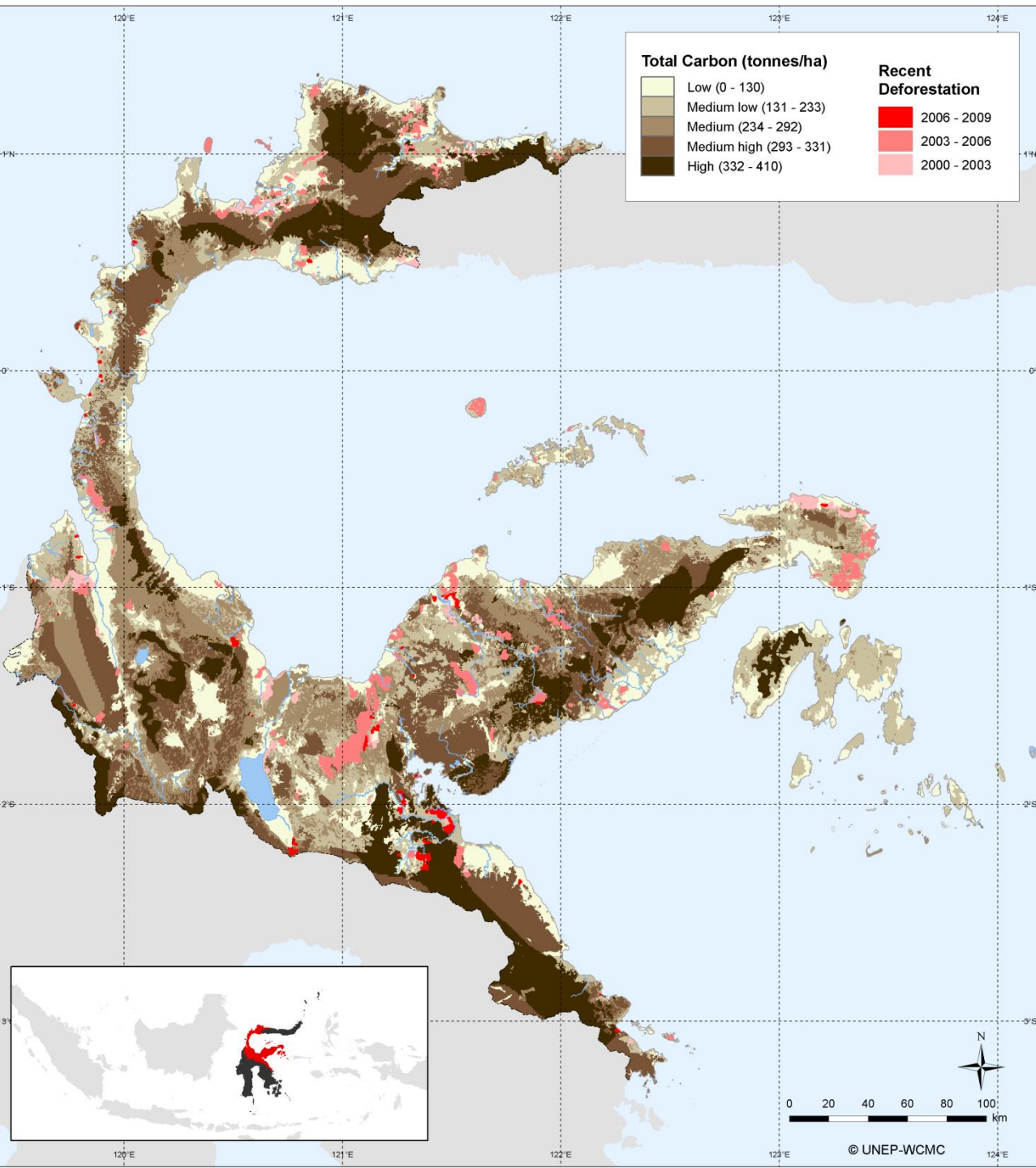


Hoạt động	Ví dụ hành động
Giảm thiểu phát thải từ mất rừng	Eg: Giảm áp lực chuyển đổi đất bằng cách thúc đẩy, bảo tồn diện tích đất nông nghiệp.
Giảm thiểu phát thải từ suy thoái rừng	Eg: Khai thác bền vững lâm sản ngoài gỗ, Lựa chọn, thay thế chất đốt.
Bảo tồn trữ lượng các bon	Eg: củng cố, bảo tồn các khu vực hiện có.
Quản lý rừng bền vững	Eg: Giảm tác động khai thác gỗ, lâm nghiệp cộng đồng
Tăng cường trữ lượng Các Bon	Eg: Phục hồi rừng, trồng rừng

2.1 Các điều kiện để quy hoạch sử dụng đất là gì?

- Che phủ rừng: Rừng ở đâu? Khu vực nào có rừng?
- Sử dụng đất: Các đối tượng sử dụng đất khác nhau trên bề mặt?
- Biến đổi rừng và sử dụng đất: Mất rừng và suy thoái rừng xảy ra ở đâu?
- Tình hình cơ sở hạ tầng, phát triển cơ sở hạ tầng ở đâu?
- Phân bố dân cư như thế nào?





Empowered lives.
Resilient nations.

Một số ví dụ

Trung tâm tỉnh
Sulawesi:
Trữ lượng các bon
và các khu vực
mất rừng gần đây.
(2000-2009)



2.2 Các hoạt động REDD+ thực hiện được ở đâu?

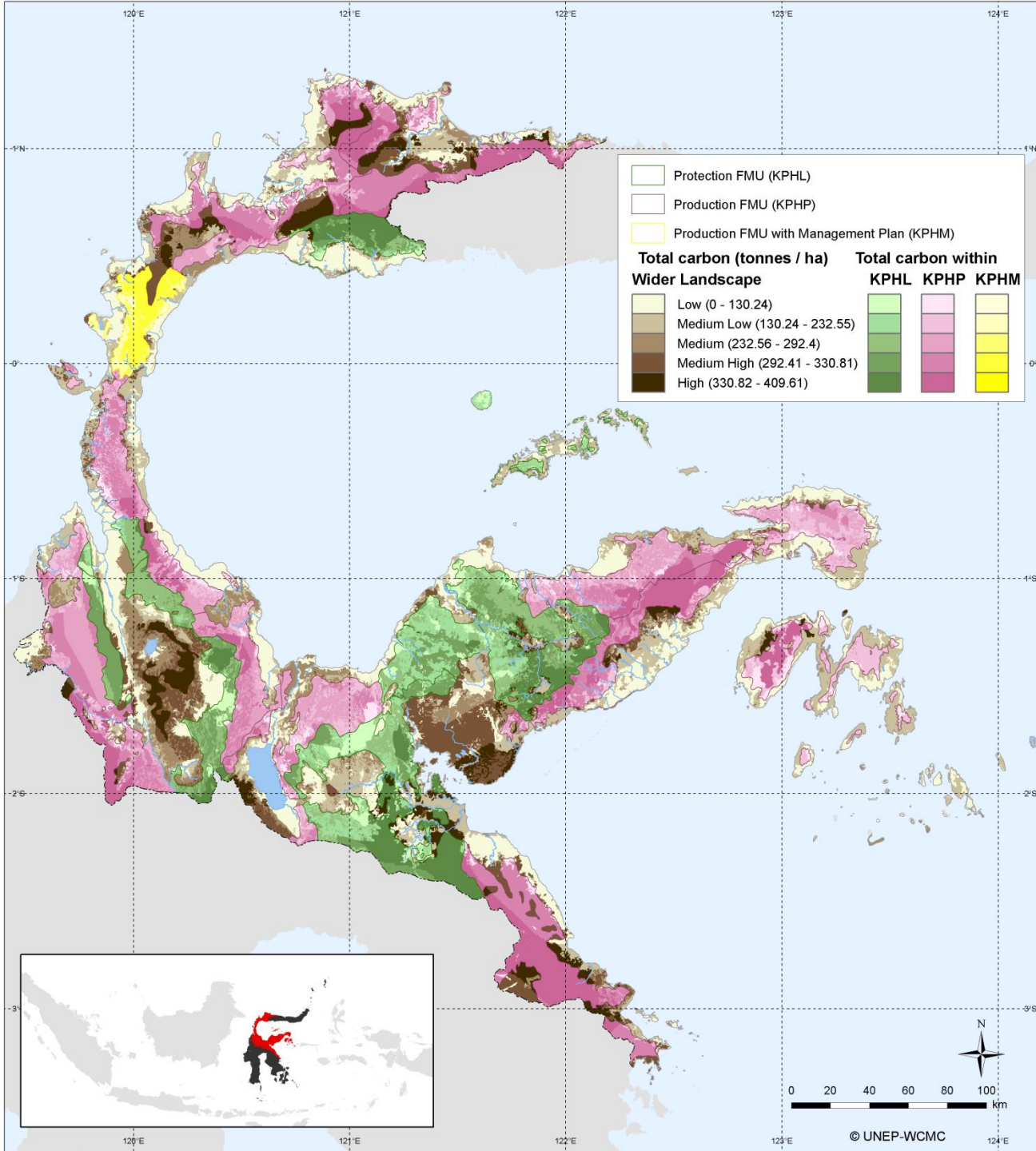
Hành động của REDD+ đòi hỏi địa điểm phù hợp

- Các loại quản lý rừng?
- Trữ lượng Các bon ở đâu?
- Áp lực là gì? (Ví dụ: nguyên nhân mất rừng)
- Tính khả thi/ Chi phí thực hiện? (Ví dụ: đường xá, dự án lâm nghiệp cộng đồng, chi phí cơ hội)



Ví dụ

Empowered lives.
Resilient nations.



Trữ lượng các bon trong các đơn vị quản lý khác nhau

- Bảo vệ - FMU
- Sản xuất - FMU
- Sản xuất - FMU với kế hoạch quản lý

2.3 Các tiềm năng lợi ích và rủi ro của hoạt động REDD là gì?

Lợi ích và rủi ro khác nhau giữa hành động và không gian

- Những lợi ích của REDD+
- Những rủi ro của REDD+



Ngoài carbon: Nhiều lợi ích từ REDD+

- Khi rừng được giữ lại hoặc phục hồi thông qua REDD +, nó mang lại lợi ích bổ sung cho bảo vệ hoặc nâng cao trữ lượng các bon.
- Tất cả các lợi ích từ REDD +, bao gồm giảm thiểu biến đổi khí hậu, được gọi là “ nhiều lợi ích”
- Các loại lợi ích từ REDD+:
 - Dịch vụ về hệ sinh thái
 - Sinh kế và phúc lợi xã hội
 - Bảo tồn đa dạng sinh học
 - Cải thiện quản lý tài nguyên thiên nhiên

Ví dụ ở Việt Nam...

- Mục tiêu chung của Chương trình UN-REDD Việt Nam giai đoạn II: "việc giảm phát thải khí nhà kính thông qua nỗ lực hạn chế mất rừng và suy thoái rừng, gia tăng hấp thụ khí nhà kính của rừng, quản lý bền vững tài nguyên rừng, bảo tồn đa dạng sinh học, và đóng góp để thực hiện thành công chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu và giảm nghèo, và phấn đấu hướng tới phát triển bền vững. "



REDD+ cũng có những rủi ro

- Rủi ro về môi trường bao gồm:
 - Chuyển đổi rừng tự nhiên sang mục đích sử dụng đất khác
 - Tăng áp lực quan trọng trong các lĩnh vực đối với đa dạng sinh học hoặc các dịch vụ hệ sinh thái
- Rủi ro về xã hội bao gồm
 - Giảm những tác động đến tài nguyên rừng cho người sử dụng rừng.
 - Chia sẻ công bằng về lợi ích REDD+
 - Sung đột về đất đai
 - Chuyển đổi rừng từ các cộng đồng phụ thuộc vào rừng

Cancun Safeguards

- Sự đồng ý của bên tham gia UNFCCC, nhằm mục đích để bảo vệ chống lại tác hại từ REDD + và nâng cao lợi ích
- Nước đã nhất trí thúc đẩy và hỗ trợ các biện pháp bảo vệ theo cam kết - nước quyết định làm thế nào để áp dụng chúng (ví dụ như Việt Nam bảo vệ hệ thống giao thông)
- Biện pháp giải quyết cả những lợi ích và rủi ro – thiết lập REDD + để cung cấp nhiều lợi ích giúp thực hiện các cam kết.



Các công ước giải quyết các vấn đề sau:

- Phù hợp với mục tiêu của chương trình lâm nghiệp quốc gia và các công ước quốc tế có liên quan;
- Cơ cấu quản lý rừng quốc gia minh bạch và hiệu quả;
- Tôn trọng kiến thức và quyền lợi của người dân bản địa và cộng đồng địa phương;
- Sự tham gia và hiệu quả của các bên liên quan, đặc biệt là người dân bản địa và cộng đồng địa phương;
- Bảo tồn rừng tự nhiên và đa dạng sinh học và nâng cao lợi ích xã hội và môi trường;
- Hành động để giải quyết nguy cơ rủi ro;
- Hành động để giảm thiểu sự dịch chuyển phát thải.



Sử dụng thông tin không gian thế nào để khám phá lợi ích REDD+ và bảo vệ để tránh rủi ro?

Những lợi ích:

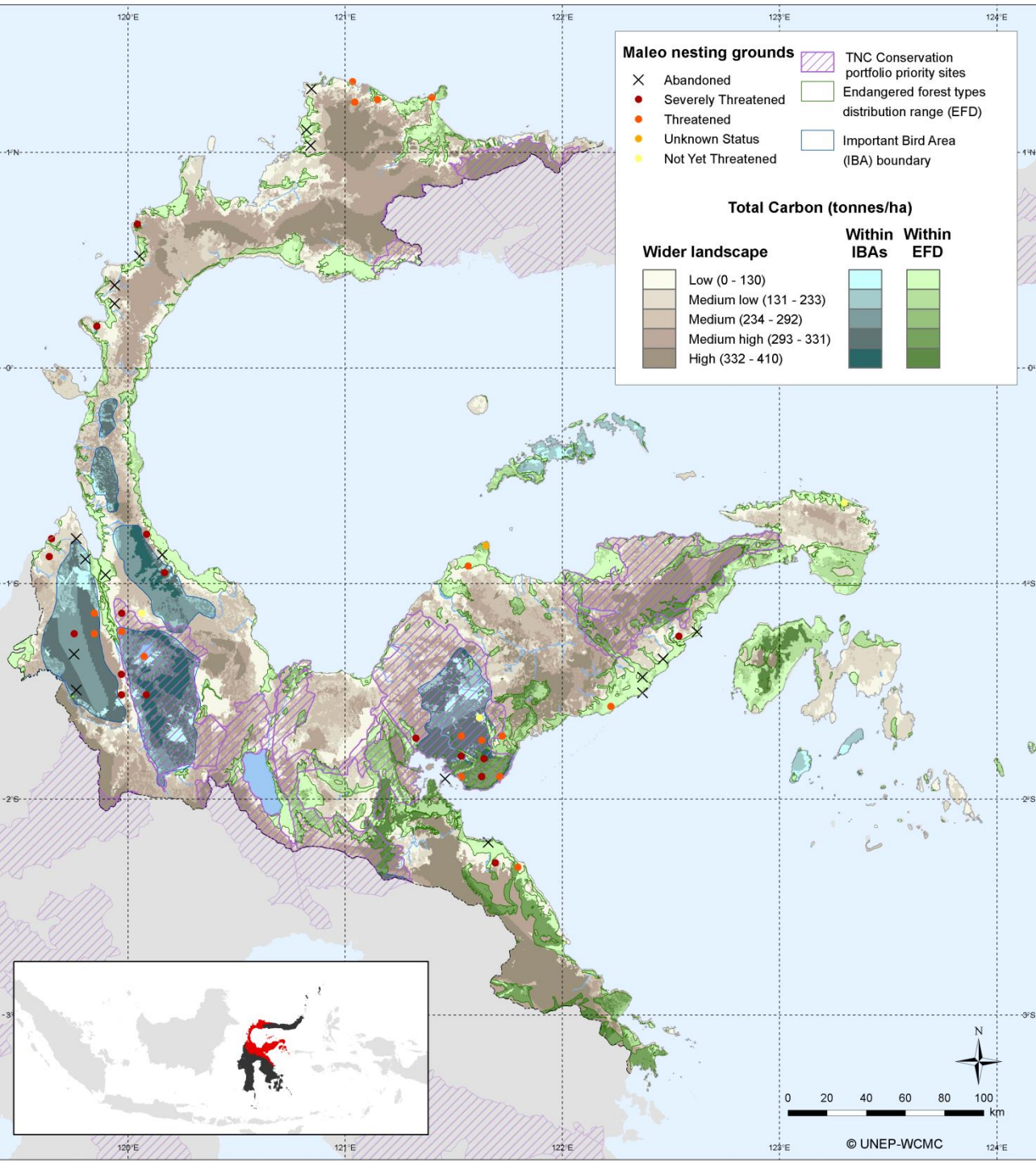
- Cải thiện sinh kế cho cộng đồng địa phương - vị trí của các huyện / xã nghèo, thu nhập không ổn định, khu vực lâm nghiệp cộng đồng ...
- Bảo tồn đa dạng sinh học - Khu vực đa dạng sinh học, khu vực hành lang, khu vực bảo vệ chim, các loài đặc hữu, các loài trong danh sách đỏ quan trọng
- Bảo vệ / nâng cao chất lượng nước - vị trí của lưu vực sông, các cơ sở thủy điện, nguy cơ xói mòn đất
- Cải thiện quản lý tài nguyên thiên nhiên - FMUs có / không có kế hoạch quản lý rừng, hiện tại và tương lai



Sử dụng thông tin không gian thế nào để khám phá lợi ích REDD+ và bảo vệ để tránh rủi ro? Tiếp theo

- Chuyển đổi rừng tự nhiên và đa dạng sinh học - Vị trí của rừng tự nhiên và các loại rừng khác, đóng góp đa dạng sinh học ...
- Kiến thức và quyền lợi của cộng đồng và người dân bản địa: vị trí của thôn bản và người dân bản địa, khu vực quản lý của cộng đồng.....
- Bổ sung / phù hợp với chương trình, kế hoạch lâm nghiệp quốc gia / ưu tiên / mục tiêu - kế hoạch ngành lâm nghiệp trong tương lai, các loại quản lý tài nguyên rừng
- Giảm sự chuyển dịch của khí thải: nguyên nhân mất rừng, các khu vực có nguy cơ bị áp lực.....





Ví dụ

Empowered lives.
Resilient nations.

Khu vực quan trọng đa dạng sinh học liên quan đến tổng số các bon

- Khu vực bảo vệ chim quan trọng
- TNC portfolio sites
- Maleo nesting sites
- Loại rừng bị đe dọa

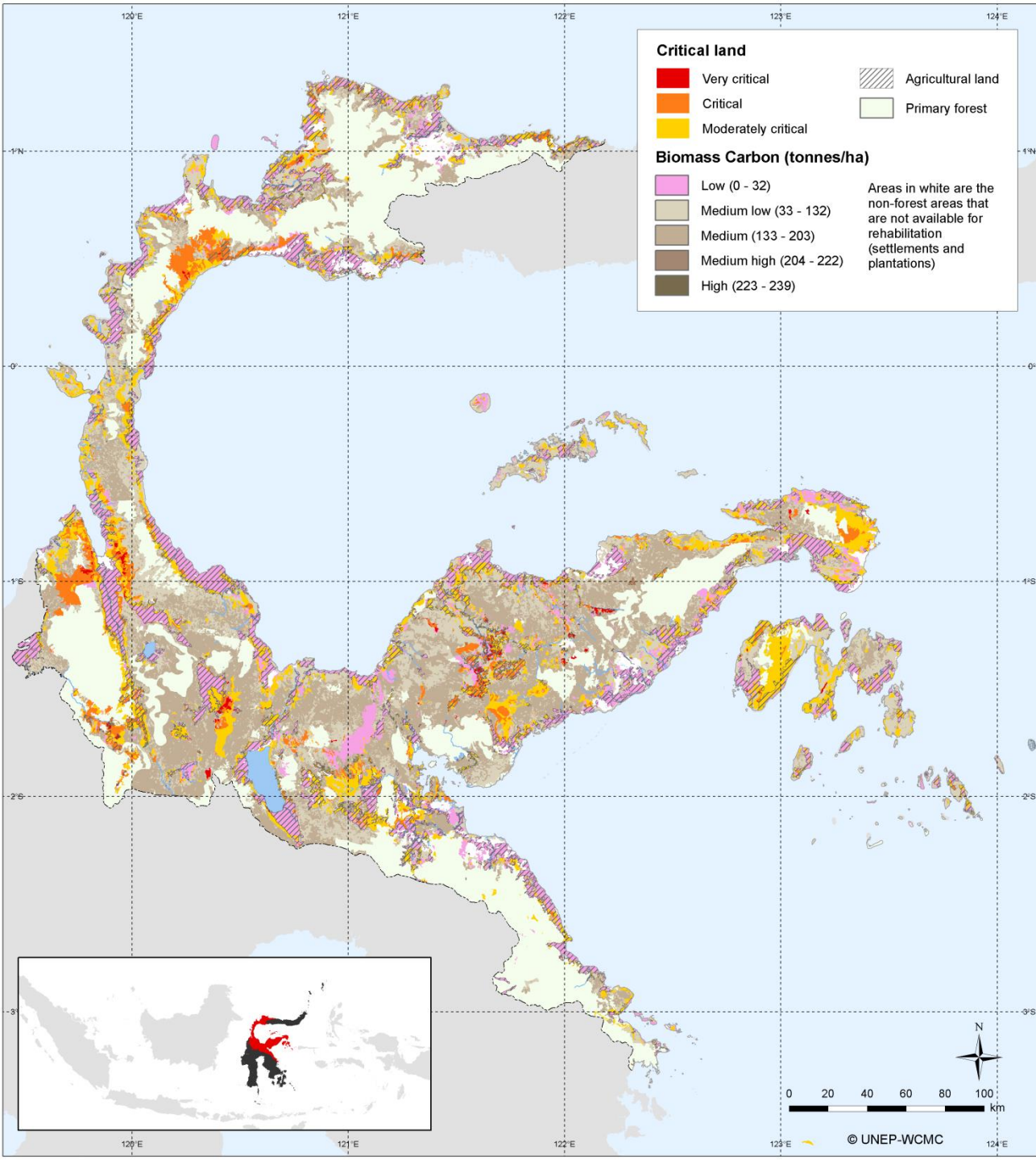


2.4 Các khu vực ưu tiên để thực hiện các hoạt động REDD là gì?

- Dựa trên điều kiện hiện tại, những lĩnh vực mà REDD + có thể được thực hiện, tiềm năng lợi ích và rủi ro
- Những khu vực sẽ tối đa hóa lợi ích, giảm thiểu rủi ro và giảm chi phí?
- khu vực nên thực hiện?
- Những khu vực cần được loại trừ?



Ví dụ

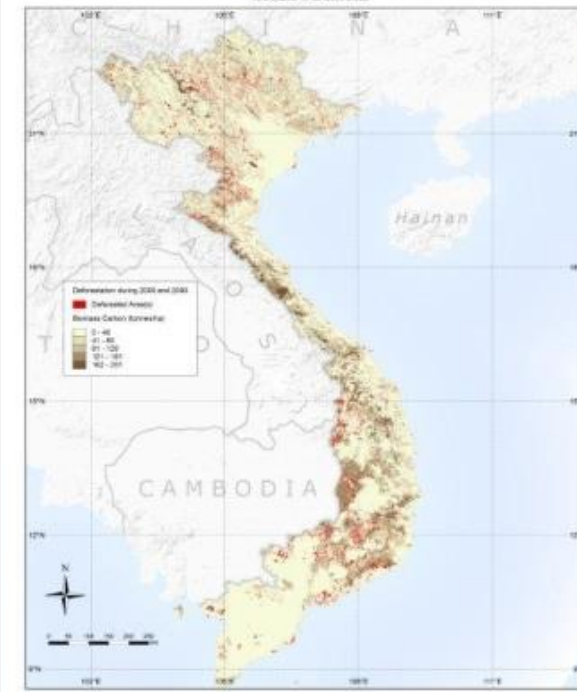


Trung tâm tỉnh
Sulawesi:
Khu vực tiềm
năng cho hoạt
động REDD + để
phục hồi rừng

3. Tiến độ và tình trạng quy hoạch không gian cho REDD+ tại Việt Nam

- Việt Nam từ lâu đã sử dụng quy hoạch không gian (GIS & RS) để hỗ trợ trong việc sử dụng đất và quy hoạch ngành lâm nghiệp (ví dụ như NFI, FPDP, kế hoạch sử dụng đất)
- Phân tích cấp quốc gia về nhiều lợi ích: Lập bản đồ tiềm năng cho REDD+ để cung cấp bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam: Một phân tích sơ bộ (2013).

Map 1 - National Forest Inventory, Monitoring and Assessment forest biomass carbon and deforestation
The levels of GHG emissions from forests, and the potential for REDD+, are influenced by the biomass carbon present and rates of change in those carbon densities with changing forest management and land use practices. This map shows forest biomass carbon density estimates for 2003, based on national forest inventory data, together with areas of deforestation that took place between 2003 and 2005. As such, this map gives an indication of the potential for reducing emissions from deforestation (assuming constant densities of deforestation), conservation of forest carbon stocks and enhancement of stocks through reforestation of disturbed areas.

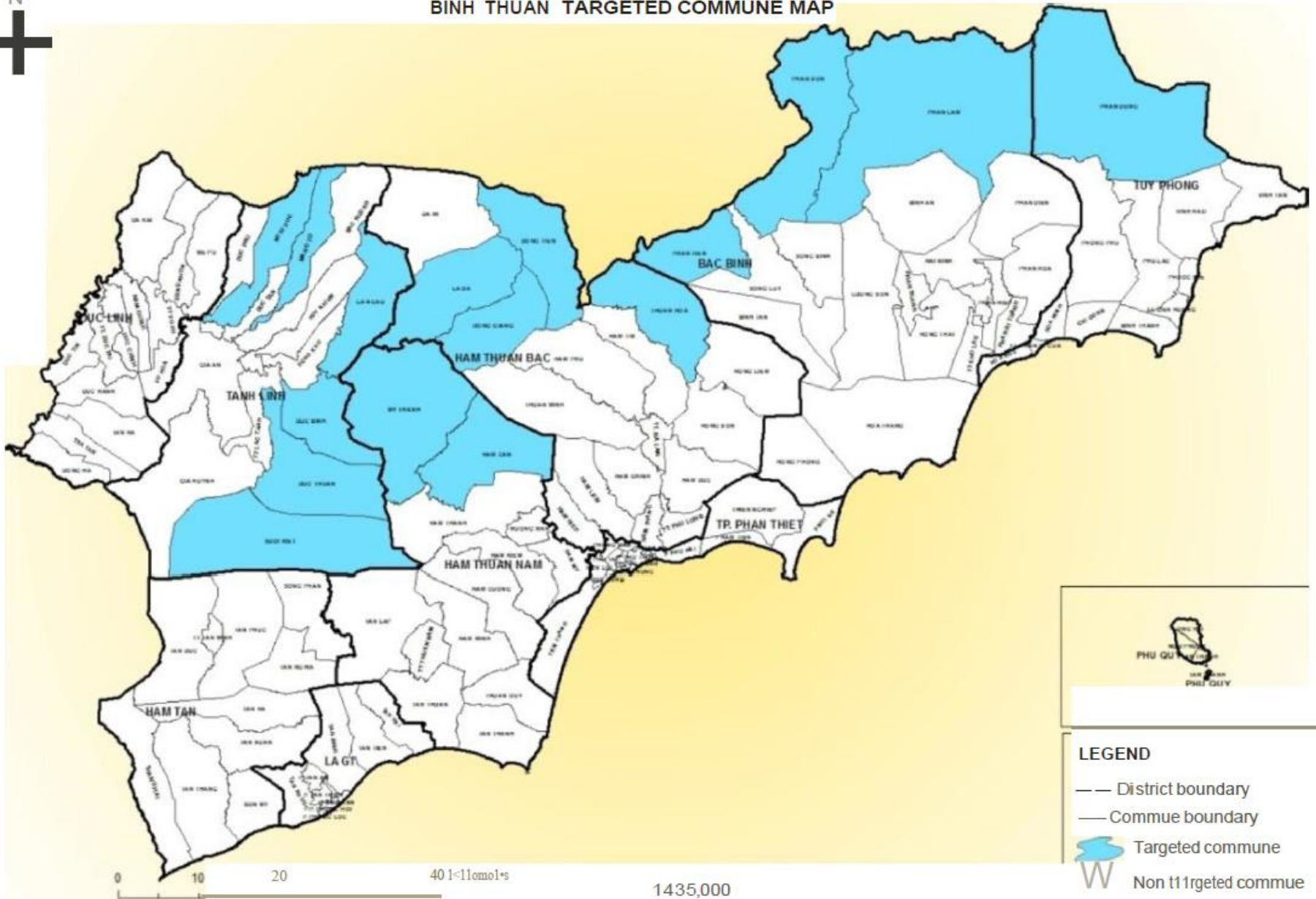


Method and data sources:
Forest biomass carbon is based on the 2003 Viet Nam forest cover map produced by the third cycle of the National Forest Inventory, Monitoring and Assessment Programme (NFI-MAP II). Forest Inventory and Planning Institute (FIP), Hanoi, Viet Nam. Forest biomass carbon values for 12 forest types applied in NFI-MAP II were generated from verified and aggregated standing wood volume data from NFI-MAP II (UN-REDD 2011), published general wood density estimates for tropical trees (Brown et al. 1992), published general biomass expansion factors for tropical forests (Brown et al. 1999) and published carbon values for above- and below-ground biomass ratios (PAO 2008). Deforestation is shown as areas in the NFI-MAP II forest map produced in 2003 which were no longer forest in 2005.

- UN-REDD Việt Nam giai đoạn II xác định ưu tiên thực hiện ban đầu trong lĩnh vực REDD + cho 6 tỉnh thí điểm (Phụ lục G):
 - Sử dụng đất và biến đổi sử dụng đất
 - Trữ lượng các bon
 - Các loại quản lý rừng
 - Nghèo đói
- Chồng xếp dữ liệu không gian để chỉ ra tiềm năng thực hiện theo các xã.
- Sử dụng dữ liệu không gian có sẵn; cách tiếp cận hiệu quả để cung cấp thêm thông tin bởi tư vấn.
- Có thể được tăng cường với nhiều cơ sở dữ liệu, kiến thức ở địa phương và các bên liên quan cùng tham gia.



BINH THUAN TARGETED COMMUNE MAP



0 10 20 40 1:110000

1435,000

LEGEND

- District boundary
- Commune boundary
- Targeted commune
- Non targeted commune



Tầm quan trọng khi sử dụng phân tích không gian



- Bản đồ hỗ trợ trong việc ra quyết định bằng cách bổ sung thông tin không gian trong cách tiếp cận.
- Can be used for simple visualisation, cũng như cơ hội để nâng cao nhận thức, trao đổi thông tin giữa các bên.
- Quy hoạch không gian phải được liên kết với sự ưu tiên của các thông tin liên quan.
- Một trong nhiều công cụ cho việc lập kế hoạch thực hiện REDD+.
- Kiến thức địa phương, cơ sở dữ liệu và tham vấn cộng đồng/ các bên liên quan cũng đóng vai trò quan trọng.
- Không phải tất cả các thông tin để xây dựng kế hoạch có thể được trình bày và chính xác / gần đây / dữ liệu tốt có thể không có sẵn.



4. Bước tiếp theo



- Giai đoạn đầu làm việc : 16-27 tháng 6 2014
 - Tuần 1: Làm việc với FREC và các đối tác khác
 - Tuần 2: Làm việc với các học viên của tỉnh.
- Xây dựng tài liệu về phân tích không gian:
 - Thông tin đầu vào từ REDD+ và các bên liên quan trong tỉnh.
 - Công nghệ kỹ thuật từ FREC, các đối tác và & UNEP-WCMC
- Công việc giai đoạn 2: tháng 8/tháng 9 năm 2014 (tbc)
 - Tiếp tục phát triển phân tích không gian
 - Kết quả thực hiện
- Kết quả cuối cùng để đưa ra phương pháp hỗ trợ và phát triển PRAP.



Thank You!

Charlotte Hicks

charlotte.hicks@unep-wcmc.org

Website: <http://www.un-redd.org>

